BỘ CÔNG THƯƠNG

BỘ CÔNG THƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2025/TT-BCT	*Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2025*

THÔNG TƯ
Quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 109/2025/NĐ-CP và Nghị định số 193/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP về kinh doanh xăng dầu, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 80/2023/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại Việt Nam, trong đó quy định cụ thể tỷ lệ phối trộn, pha chế nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống, lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn, pha chế, sử dụng xăng sinh học dùng cho động cơ xăng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với thương nhân kinh doanh xăng dầu; tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, phối trộn, pha chế, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng sinh học; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan tại Việt Nam.

2. Không áp dụng bắt buộc tỷ lệ phối trộn nhiên liệu điêzen sinh học với nhiên liệu điêzen sử dụng cho động cơ điêzen.

3. Không áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống đối với nhiên liệu sử dụng trong ngành hàng không và xăng, dầu đặc chủng cho các đơn vị chức năng để phục vụ mục tiêu an ninh, quốc phòng do cấp có thẩm quyền quy định.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Trong Thông tư này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

a) Nhiên liệu sinh học là nhiên liệu sinh học gốc bao gồm etanol nhiên liệu (E100) biến tính hoặc không biến tính và nhiên liệu điêzen sinh học gốc (B100).

b) Nhiên liệu truyền thống là xăng không chì (xăng nền) bao gồm RON92, RON95, các loại xăng không chì khác hoặc nhiên liệu điêzen (DO) có chất lượng phù hợp với quy định của pháp luật.

c) Xăng sinh học tại thông tư này là hỗn hợp của etanol nhiên liệu và xăng nền bao gồm xăng E5RON92 và xăng E10.

d) Phối trộn, pha chế xăng sinh học là việc bổ sung E100 theo các tỷ lệ khác nhau vào xăng nền theo phương pháp phối trộn, pha chế trong bể chứa (in-tank) và trong đường ống (in-line) hoặc các phương pháp phối trộn, pha chế phù hợp khác.

đ) Điêzen B10 là hỗn hợp của DO và B100, có hàm lượng B100 từ 9% đến 10% theo thể tích, ký hiệu là B10.

e) Phối trộn, pha chế điêzen sinh học là việc bổ sung B100 vào DO với các tỷ lệ khác nhau theo phương pháp phối trộn, pha chế trong bể chứa (in-tank) và trong đường ống (in-line) hoặc các phương pháp phối trộn, pha chế phù hợp khác.

2. Các khái niệm về nhiên liệu sinh học gốc, etanol nhiên liệu không biến tính, etanol nhiên liệu biến tính, nhiên liệu điêzen sinh học gốc (B100), xăng không chì, xăng E5, xăng E10, nhiên liệu điêzen (DO), nhiên liệu điêzen B5 được quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học ban hành kèm theo Thông tư số 16/2022/TT-BKHCN ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Các nhiên liệu trong Thông tư này có mã HS được quy định trong Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 4. Lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học và nhiên liệu truyền thống

1. Từ ngày 01 tháng 6 năm 2026, xăng không chì (theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành) phải phối trộn, pha chế thành xăng E10 để sử dụng cho động cơ xăng trên toàn quốc.

2. Tiếp tục phối trộn, pha chế xăng E5RON92 để sử dụng cho động cơ xăng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống, căn cứ theo tình hình thực tế về kinh tế, xã hội, kỹ thuật, công nghệ, cung, cầu, giá cả và những biến động khác có liên quan, Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét, quyết định điều chỉnh tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống, bổ sung chủng loại mặt hàng xăng kinh doanh trên thị trường phù hợp để đảm bảo mục tiêu an ninh năng lượng, bảo vệ môi trường và bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.

4. Trong thời gian chưa quy định bắt buộc sử dụng điêzen sinh học B5, B10 cho động cơ điêzen, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, phối trộn, pha chế, kinh doanh và sử dụng điêzen sinh học B5, B10.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công Thương, Sở Công thương các tỉnh, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác có liên quan triển khai thực hiện quy định về lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống và sử dụng xăng sinh học cho động cơ xăng; phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định tại Thông tư này.

b) Làm đầu mối, phối hợp, đề xuất với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ, ngành liên quan tổ chức rà soát, xây dựng, hoàn thiện, trình ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia liên quan đến sản xuất, tồn trữ, phối trộn, pha chế, vận chuyển, phân phối, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng E5RON92, xăng E10 và nhiên liệu điêzen sinh học B5, B10.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đẩy mạnh các chương trình nghiên cứu, nâng cấp công nghệ, thiết bị, kỹ thuật sản xuất nhiên liệu sinh học.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế về nghiên cứu, phát triển nhiên liệu sinh học; tổ chức đào tạo, phát triển nguồn nhân lực; huy động, tranh thủ các nguồn lực về kỹ thuật, công nghệ, tài chính nhằm thúc đẩy sự phát triển ngành công nghiệp nhiên liệu sinh học tại Việt Nam.

đ) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, các cơ quan của địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị truyền thông và các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác có liên quan xây dựng và triển khai các chương trình truyền thông ngành, quốc gia về nhiên liệu sinh học theo từng giai đoạn và dài hạn nhằm nâng cao nhận thức, thúc đẩy sử dụng xăng sinh học rộng rãi và hiệu quả.

2. Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan thuộc Bộ Công Thương, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố và các tổ chức liên quan tổ chức hướng dẫn, kiểm tra hoạt động nhập khẩu, phân phối, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng sinh học; phối hợp với đơn vị chức năng thuộc các Bộ, ngành liên quan và địa phương kiểm tra hoạt động pha chế, phối trộn nhiên liệu sinh học, xăng sinh học.

b) Phối hợp với đơn vị chức năng liên quan của Bộ Tài chính xây dựng, kiến nghị các cấp có thẩm quyền ban hành chính sách về thuế, phí và chính sách tài chính khác để thúc đẩy kinh doanh và sử dụng xăng sinh học, nhiên liệu sinh học; hướng dẫn phương pháp tính giá bán xăng sinh học, các yếu tố hình thành giá bán xăng sinh học đảm bảo nguyên tắc thị trường, có sự quản lý của Nhà nước.

c) Phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan của các Bộ, ngành có liên quan và Sở Công thương các tỉnh, thành phố, các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu đảm bảo việc cung ứng xăng sinh học ổn định theo nhu cầu, đưa xăng sinh học lưu thông trên thị trường toàn quốc.

3. Vụ Dầu khí và Than

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị chức năng liên quan thúc đẩy phát triển sản xuất nhiên liệu sinh học trong nước, từng bước đảm bảo tự chủ về nguồn cung E100.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị chức năng liên quan thực hiện chức năng tham mưu quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng các dự án, công trình sản xuất nhiên liệu sinh học, thực hiện hoạt động kiểm tra theo quy định của pháp luật.

4. Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp

Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền về danh mục hàng dự trữ quốc gia về xăng dầu phù hợp với lộ trình sử dụng nhiên liệu sinh học và điều kiện thực tế.

5. Cục Công nghiệp

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan thuộc Bộ Công Thương, các Bộ, ngành liên quan thực hiện công tác hướng dẫn các hiệp hội, doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp, kinh doanh ô tô, xe máy sử dụng động cơ xăng đáp ứng yêu cầu và phù hợp với lộ trình phối trộn nhiên liệu sinh học tại Việt Nam.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

a) Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống theo quy định tại Thông tư này; xây dựng kế hoạch và ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nguyên liệu; hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư xây dựng các nhà máy sản xuất nhiên liệu sinh học, hạ tầng phối trộn, pha chế, kinh doanh xăng sinh học phù hợp với đặc thù của địa phương; theo dõi, đánh giá thường xuyên tình hình sản xuất nguyên liệu, nhiên liệu sinh học, xăng sinh học tại địa phương.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng liên quan tại địa phương tổ chức thanh tra, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại địa phương.

c) Chủ động triển khai các hoạt động truyền thông về xăng sinh học tại địa phương, đảm bảo đồng bộ, thống nhất với các định hướng, nội dung chính về truyền thông do Bộ Công Thương triển khai.

7. Thương nhân kinh doanh xăng dầu, tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, phối trộn, pha chế, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng sinh học

a) Chủ động triển khai sản xuất, nhập khẩu, phối trộn, pha chế, kinh doanh xăng sinh học theo lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống ngay khi Thông tư này có hiệu lực nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện về cơ sở hạ tầng và quy định của pháp luật; phát triển nguồn cung nhiên liệu trong nước và nhập khẩu để đảm bảo chủ động nguồn cung các loại xăng sinh học theo quy định tại Thông tư này.

b) Sản xuất, kinh doanh nguyên liệu, nhiên liệu sinh học tuân thủ các quy hoạch, quy định có liên quan, đảm bảo chất lượng sản phẩm theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn công bố áp dụng đối với nhiên liệu sinh học, xăng

sinh học; phát triển vùng nguyên liệu phù hợp phục vụ sản xuất nhiên liệu sinh học trong nước và xuất khẩu.

c) Thương nhân đầu mối sản xuất xăng dầu được phép sản xuất, bán xăng nền phục vụ phối trộn, pha chế xăng E5RON92, xăng E10 hoặc phối trộn, pha chế bán xăng E5RON92, xăng E10 theo nhu cầu của thị trường khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật.

8. Chế độ báo cáo định kỳ

a) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, các đơn vị chức năng liên quan của Bộ Công Thương và các tổ chức, cá nhân liên quan đến sản xuất, nhập khẩu, pha chế, phối trộn, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng sinh học quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 của điều này thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả triển khai các nhiệm vụ được phân công thực hiện và báo cáo về Bộ Công Thương (qua Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công) chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 hằng năm.

b) Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công tiếp nhận các báo cáo quy định tại điểm a khoản này, tổng hợp thành báo cáo chung để báo cáo Bộ trưởng Bộ Công Thương chậm nhất vào ngày 25 tháng 12 hằng năm.

c) Biểu mẫu, nội dung báo cáo được quy định tại các Phụ lục kèm theo Thông tư này.

d) Thời gian chốt số liệu báo cáo trong chế độ báo cáo định kỳ theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 12 của Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước.

đ) Báo cáo định kỳ được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử, được gửi đến cơ quan nhận báo cáo bằng một trong các phương thức sau: gửi trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính, gửi qua trục liên thông văn bản quốc gia, thư điện tử hoặc phương thức khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Sửa đổi tên khoản 2 và điểm c khoản 2 Điều 19 Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu như sau:

"2. Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công

c) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công Thương".

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Công Thương (qua Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công) để được hướng dẫn, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Sinh Nhật Tân

Phụ lục I
Nội dung báo cáo của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố
(Ban hành kèm theo Thông tư số 50/2025/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

1. Kết quả triển khai

1.1. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống theo quy định tại Thông tư này;

1.2. Việc xây dựng kế hoạch phát triển và ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nguyên liệu, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư xây dựng các nhà máy sản xuất nhiên liệu sinh học, hạ tầng phối trộn, pha chế, kinh doanh xăng sinh học phù hợp với đặc thù của địa phương;

1.3. Việc theo dõi, đánh giá thường xuyên việc thực hiện kế hoạch phát triển chuỗi nhiên liệu sinh học của địa phương.

1.4. Việc chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tại địa phương tổ chức thanh tra, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống tại địa phương.

1.5. Việc chủ động triển khai các hoạt động truyền thông về xăng sinh học tại địa phương, đảm bảo đồng bộ, thống nhất với các định hướng, nội dung chính về truyền thông do Bộ Công Thương triển khai.

2. Đánh giá kết quả đạt được

3. Các tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

4. Định hướng tiếp tục triển khai

5. Đề xuất, kiến nghị

Phụ lục II
Nội dung báo cáo của các thương nhân kinh doanh xăng dầu, tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, phối trộn, pha chế, kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng sinh học

(Ban hành kèm theo Thông tư số 50/2025/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

1. Kết quả triển khai

1.1. Kết quả triển khai các dự án đầu tư sản xuất etanol nhiên liệu.

1.2. Kết quả triển khai sản xuất, kinh doanh nhiên liệu sinh học *(Việc tuân thủ các quy hoạch có liên quan, các quy định đảm bảo chất lượng sản phẩm theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn công bố áp dụng đối với các sản phẩm nhiên liệu sinh học).*

1.3. Kết quả thu mua, sử dụng nguyên liệu trong nước và nhập khẩu nguyên liệu từ nước ngoài để đảm bảo hoạt động của các dự án sản xuất etanol nhiên liệu.

1.4. Kết quả tổ chức thực hiện lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống và sử dụng xăng sinh học.

1.5. Kết quả thu mua, sử dụng nhiên liệu sinh học trong nước và nhập khẩu nhiên liệu từ nước ngoài để đảm bảo hoạt động phối trộn, pha chế, kinh doanh xăng sinh học trong nước.

1.6. Kết quả kinh doanh xăng sinh học *(Về sản xuất, phối trộn, pha chế, phân phối, kinh doanh xăng sinh học; việc tuân thủ các quy hoạch, chiến lược, lộ trình phát triển xăng sinh học, các quy định đảm bảo tỷ lệ phối trộn, chất lượng sản phẩm theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm xăng sinh học).*

2. Đánh giá kết quả đạt được

3. Các tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

4. Định hướng tiếp tục triển khai

5. Đề xuất, kiến nghị

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417
- Phát hành:	080.44243
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website	http://congbao.chinhphu.vn